

Số: **2075**/UBND-GD

Quảng Ninh, ngày **02** tháng 4 năm 2019

V/v phê duyệt phương thức và
Kế hoạch tuyển sinh lớp 6, lớp
10 năm học 2019- 2020

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 648/TTr-SPT ngày 26/3/2019 về việc đề nghị phê duyệt phương thức và kế hoạch tuyển sinh năm học 2019-2020, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt như sau:

I. Phương thức tuyển sinh

1. Lớp 6: Thực hiện theo phương thức xét tuyển. Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng kí vào học lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, thực hiện tuyển sinh theo phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Lớp 10

2.1. Trường Trung học phổ thông (THPT) công lập (Trừ Trường THPT Chuyên Hạ Long):

Áp dụng phương thức thi tuyển; các môn thi tuyển gồm: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ. Đối với các trường hợp đặc biệt (hồ sơ tuyển sinh quá ít so với chỉ tiêu tuyển sinh, không đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất tổ chức thi,...), cần báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để được phê duyệt phương thức thi tuyển hoặc xét tuyển

2.2. Trường THPT Chuyên Hạ Long

Thực hiện 2 bước: sơ tuyển và thi tuyển.

- Sơ tuyển: thông qua hồ sơ.

- Thi tuyển: thi các môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và môn chuyên tương ứng với lớp chuyên. Mỗi thí sinh được đăng ký dự tuyển tối đa vào hai lớp chuyên khác nhau không trùng lịch thi môn chuyên.

2.3. Trường THPT ngoài công lập

Các đơn vị chủ động lựa chọn phương thức tuyển sinh phù hợp với điều kiện của nhà trường: thi tuyển hoặc xét tuyển (Sau khi báo cáo và được sự đồng ý bằng văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo); khuyến khích các đơn vị tổ chức thi tuyển.

Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cụ thể phương thức tuyển sinh đối với trường tư thục dựa trên đăng kí của từng trường tư thục.

2.4. Các đơn vị làm nhiệm vụ Giáo dục thường xuyên (GDTX)

Áp dụng phương thức xét tuyển. Đối với học sinh vừa tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) năm học 2018-2019, chỉ xét duyệt học sinh đã xác nhận đăng

kí học nghề để thực hiện phân luồng sau THCS.

II. Kế hoạch tuyển sinh

1. Đối tượng tuyển sinh

1.1. Lớp 6

1.1.1. Lớp 6 THCS: Học sinh trong độ tuổi theo quy định tại Điều lệ đã hoàn thành chương trình tiểu học.

1.1.2. Lớp 6 Phổ thông dân tộc nội trú (DTNT): Học sinh là người dân tộc thiểu số đã hoàn thành chương trình tiểu học: có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên tính đến ngày tuyển sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (đối với các xã, thôn mới ra khỏi chương trình 135 từ năm 2018 đến nay, học sinh được bảo lưu quyền lợi trong tuyển sinh năm học 2019-2020); con em người dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên tính đến ngày tuyển sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu được tuyển mới hằng năm). Sau khi xét tuyển từ tiêu chí ưu tiên cao xuống thấp, nếu không đủ chỉ tiêu tuyển học sinh là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì đơn vị báo cáo UBND cấp huyện xin tuyển bổ sung học sinh vùng khó khăn.

1.1.3. Lớp 6 THCS theo chương trình GDTX

Người học đã hoàn thành chương trình tiểu học có nhu cầu, nguyện vọng học THCS theo chương trình GDTX.

1.2. Lớp 10

1.2.1. Trường THPT: Học sinh trong độ tuổi theo quy định đã tốt nghiệp trung học cơ sở chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh. Riêng học sinh dự tuyển vào trường THPT chuyên Hạ Long cần có thêm điều kiện sau: Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở đạt từ khá trở lên; xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở đạt từ khá trở lên.

1.2.2. Trường Phổ thông DTNT

Học sinh là người dân tộc thiểu số trong độ tuổi theo quy định đã tốt nghiệp trung học cơ sở chương trình giáo dục phổ thông: Có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên tính đến ngày tuyển sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (đối với các xã, thôn mới ra khỏi chương trình 135 từ năm 2018 đến nay, học sinh được bảo lưu quyền lợi trong tuyển sinh năm học 2019-2020); con em người dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên tính đến ngày tuyển sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu được tuyển mới hằng năm).

1.2.3. Các đơn vị làm nhiệm vụ Giáo dục thường xuyên

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc tốt nghiệp THCS theo chương trình GDTX có nguyện vọng học THPT theo chương trình GDTX kết hợp học nghề.

- Người lao động, cán bộ xã phường tốt nghiệp THCS chương trình giáo

dục phổ thông hoặc tốt nghiệp THCS theo chương trình GDTX có nguyện vọng học THPT theo chương trình GDTX.

2. Quy định xét tuyển

1.1. Lớp 6

1.1.1 Xét tuyển lớp 6 trường công lập (trừ các trường Phổ thông DTNT có cấp THCS) và các đơn vị làm nhiệm vụ GDTX.

- Căn cứ vào Kế hoạch tuyển sinh đã được UBND cấp huyện phê duyệt, các đơn vị làm nhiệm vụ GDTX, các Phòng Giáo dục và Đào tạo quy định và hướng dẫn cụ thể việc xét tuyển lớp 6 trên địa bàn tuân thủ nguyên tắc: Tuyển học sinh khuyết tật có nhu cầu vào học; Tuyển hết học sinh đủ điều kiện theo Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông” để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ và mục tiêu phổ cập giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn cấp huyện.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp và quyết định danh sách các cơ sở giáo dục THCS có số hồ sơ lớn hơn chỉ tiêu được thực hiện phương thức xét tuyển kết hợp kiểm tra, đánh giá năng lực và chỉ đạo việc tổ chức kiểm tra, đánh giá; việc sử dụng kết quả (cách xét tuyển) cụ thể.

1.1.2. Xét tuyển các trường Phổ thông DTNT có cấp học THCS

- Trường phổ thông DTNT cấp huyện do Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Trường Phổ thông DTNT THCS và THPT Tiên Yên do Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, cách xét tuyển như sau:

+ Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện của học sinh ở Tiểu học; chủ yếu là kết quả rèn luyện năm học lớp 5 (Căn cứ vào tổng điểm bài kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 5 môn Tiếng Việt, môn Toán để xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu).

+ Nếu có nhiều học sinh bằng điểm nhau thì xét theo thứ tự ưu tiên sau: Năm học lớp 4, 3, 2, 1 có tổng điểm bài kiểm tra định kỳ cuối năm môn Tiếng Việt, môn Toán cao hơn; học sinh có điểm cộng thêm theo chế độ ưu tiên cao hơn; học sinh có thành tích cao hơn trong các cuộc giao lưu, cuộc thi cấp quốc gia (nếu có); học sinh con gia đình chưa có anh, chị học trường Phổ thông DTNT.

2.2. Lớp 10

2.2.1. Nguyên tắc

Tuyển sinh theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục và chỉ tiêu phân luồng học sinh sau THCS theo Đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; tuyệt đối không bố trí số học sinh/lớp vượt quá quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; không khuyến khích tuyển sinh vào trường THPT công lập, ngoài công lập và đơn vị GDTX ở những địa bàn có cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ trung cấp.

a) Đối với Trường THPT áp dụng phương thức thi tuyển

Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển có đủ điểm các bài thi quy

định, không vi phạm Quy chế trong Kỳ thi tuyển sinh, không có bài thi bị điểm 0.

b) Trường THPT chuyên Hạ Long

- Lớp chuyên: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển có đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong Kỳ thi tuyển sinh, các bài thi phải đạt trên 2,0 điểm, riêng bài thi môn chuyên phải đạt 5,0 điểm trở lên.

- Lớp không chuyên: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển có đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong Kỳ thi tuyển sinh, các bài thi phải đạt trên 2,0 điểm.

+ Lớp không chuyên 1: Chỉ tuyển các học sinh dự thi các môn chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hóa học và Sinh học

+ Lớp không chuyên 2: Chỉ tuyển các học sinh dự thi các môn chuyên: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí;

+ Lớp không chuyên 3: Chỉ tuyển các học sinh dự thi các môn chuyên: Tiếng Anh và tiếng Trung Quốc.

2.2.2. Điểm xét tuyển

a) Trường THPT áp dụng phương thức thi tuyển

Điểm xét tuyển là tổng điểm ba bài thi đã tính theo hệ số (môn Toán, Ngữ văn: hệ số 2, môn Ngoại ngữ: hệ số 1) và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên (nếu có). Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên tối đa không quá 3,0 điểm.

b) Trường THPT áp dụng phương thức xét tuyển

Điểm xét tuyển là tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học trung học cơ sở (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó) cộng điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên (nếu có). Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên tối đa không quá 3,0 điểm.

Điểm theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh trung học cơ sở được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10,0 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm;
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm;
- Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

b) Trường THPT chuyên Hạ Long

- Lớp chuyên: Điểm xét tuyển là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên và điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (tính hệ số 2).

- Lớp không chuyên: Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên và môn chuyên (điểm các bài thi đều tính hệ

số 1). Trường hợp thi hai môn chuyên thì môn chuyên lấy điểm thi là môn chuyên có điểm cao hơn.

2.2.3. Cách xét tuyển:

a) Trường THPT áp dụng phương thức thi tuyển và xét tuyển

Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng vẫn nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét theo thứ tự ưu tiên: Trung bình cộng điểm trung bình môn của 4 năm học ở THCS cao hơn; Điểm trung bình năm học lớp 9 cao hơn; tổng điểm trung bình cả năm của môn Ngữ văn và môn Toán năm học lớp 9 cao hơn (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó).

b) Trường THPT chuyên Hạ Long

- Lớp chuyên:

+ Đối với từng lớp chuyên, thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký. Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển theo chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì ưu tiên theo thứ tự sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm trung bình năm học lớp 9 của môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm trung bình các môn học năm học lớp 9 cao hơn.

+ Đối với mỗi thí sinh, xét tuyển theo nguyện vọng, thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không xét tuyển nguyện vọng 2.

- Lớp không chuyên: Căn cứ đăng ký nguyện vọng của học sinh, xét từ cao xuống thấp để tuyển theo chỉ tiêu cho các lớp không chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì ưu tiên theo thứ tự sau: có điểm thi môn chuyên tham gia tính điểm xét tuyển vào lớp không chuyên cao hơn; có điểm trung bình các môn học năm học lớp 9 cao hơn.

3. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

3.1. Tuyển thẳng vào lớp 10 THPT

3.1.1. Tuyển thẳng vào THPT công lập không chuyên biệt, gồm các đối tượng sau:

- Học sinh trường phổ thông DTNT đã tốt nghiệp THCS;
- Học sinh là người dân tộc rất ít người;
- Học sinh khuyết tật;
- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học. Giải cấp quốc gia là giải được công nhận ở các cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp tổ chức; các cuộc thi về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VH, TT&DL) tổ chức. Giải quốc tế là giải được công nhận ở các cuộc thi khu vực và quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ VH, TT&DL chọn cử, cho phép học sinh tham gia dự thi.

3.1.2. *Tuyển thẳng vào trường phổ thông DTNT*, gồm các đối tượng sau:

- Học sinh là người dân tộc rất ít người;
- Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Quy chế 01 đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

3.2. Chế độ ưu tiên

3.2.1. *Cộng 3,0 điểm*: cho nhóm đối tượng 1 trong Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các đối tượng nêu tại Điều 1 - Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ GDĐT về việc “Bổ sung điểm a, khoản 2, Điều 7 Quy chế tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT”;

3.2.2. *Cộng 2,5 điểm*: cho nhóm đối tượng 2 trong Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

3.2.3. *Cộng 2,0 điểm*: cho nhóm đối tượng 3 trong Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Tuyển bổ sung học sinh trường chuyên biệt

4.1. Trường phổ thông DTNT có cấp THPT

Trong năm học nếu có sự biến động về sĩ số học sinh (thiếu so với chỉ tiêu được giao), trường phổ thông DTNT Tỉnh và Trường phổ thông DTNT THCS và THPT Tiên Yên làm văn bản báo cáo đề Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt bổ sung; học sinh được duyệt bổ sung phải là những học sinh người dân tộc thiểu số đã đăng ký dự tuyển vào Trường phổ thông DTNT THCS và THPT Tiên Yên (đối với lớp 6) và đăng ký dự thi vào trường phổ thông DTNT theo thứ tự ưu tiên quy định tại Thông tư 01 (đối với lớp 10).

4.2. Trường THPT Chuyên Hạ Long

Thực hiện theo Điều 24 VBHN số 20. Cụ thể là: căn cứ vào tình hình thực tiễn, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định việc thi tuyển bổ sung vào các lớp chuyên, quy định đối tượng, điều kiện dự tuyển bổ sung, môn thi tuyển bổ sung và tổ chức thực hiện việc tuyển bổ sung vào lớp chuyên.

5. Thời gian tổ chức kì thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2019-2020

- Ngày **01 và 02/6/2019**: Thi môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ; học sinh dự thi vào lớp 10 THPT chuyên Hạ Long thi cùng ngày, cùng đề và cùng Hội đồng coi thi tại các trường THPT theo địa bàn tuyển sinh của học sinh.

- Ngày **14/6/2019**: Học sinh dự thi vào lớp 10 THPT chuyên Hạ Long thi các môn chuyên theo nguyện vọng đã đăng kí.

6. Lịch xét duyệt kết quả tuyển sinh

6.1. *Trường THPT chuyên biệt* (trường THPT Chuyên Hạ Long và trường phổ thông DTNT THCS&THPT Tiên Yên): Tuần 1 tháng 7/2019

6.2. *Trường THPT công lập*: Tuần 2 tháng 7/2019.

6.3. *Trường THPT tư thục*: Tuần 4 tháng 7/2019.

V. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai thực hiện kế hoạch và phương thức tuyển sinh lớp 6 THCS và lớp 10 THPT đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc; chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2018-2019 đảm bảo đúng quy định. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả sau khi hoàn thành tuyển sinh năm học 2019- 2020.

- Thành lập Hội đồng xét duyệt kết quả tuyển sinh; ra Quyết định phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng trường theo kế hoạch.

2. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Lập kế hoạch tuyển sinh trên địa bàn, trình UBND cấp huyện phê duyệt. Trong kế hoạch, cần quan tâm đối tượng học sinh tiểu học và trẻ mầm non 5 tuổi để đảm bảo phổ cập đúng lộ trình. Đối với việc tuyển sinh lớp 10 THPT, căn cứ vào số lượng học sinh THCS trên địa bàn, phát hành đủ phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 tới học sinh, thí sinh tự do của huyện; chỉ đạo trường có cấp THCS hướng dẫn học sinh, thí sinh tự do làm hồ sơ tuyển sinh, đăng ký dự tuyển vào trường THPT.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng quy định và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh.

3. Các trường có cấp THPT và các đơn vị làm nhiệm vụ GDTX

- Báo cáo UBND cấp huyện về công tác tuyển sinh của trường (đơn vị); chủ động phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong việc tham mưu cho UBND cấp huyện về phân vùng tuyển sinh; tuyên truyền về công tác tuyển sinh tại địa phương.

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường hoặc đơn vị làm nhiệm vụ GDTX (gọi chung là trường). Tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng quy định và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như kính gửi;
- Các Sở: LĐ-TB&XH; Nội vụ, Tài chính, KH&ĐT. TTTT;
- UBND các huyện, TX, TP;
- V0, V1-4; các CV NCTH, TTTT;
- Lưu: VT, GD.

CV.60

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Thị Thu Thủy